

BÁO CÁO KẾT QUẢ

Của ngành Ngân hàng Hà Tĩnh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trong tháng 11/2015

Kính gửi:

- Trưởng ban Chỉ đạo thực hiện CT MTQG XDNTM;
- Văn phòng Điều phối thực hiện CT MTQG XDNTM.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (gọi tắt là CT MTQG XDNTM), Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh (viết tắt NHNN tỉnh) báo cáo tình hình triển khai thực hiện của ngành Ngân hàng trong việc cung ứng vốn tín dụng đối với 235 xã xây dựng nông thôn mới (XDNTM) trên địa bàn tỉnh trong tháng 11/2015 như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. Các hoạt động chỉ đạo, điều hành liên quan đến CTMTQG XDNTM:

- Tiếp tục chỉ đạo các TCTD trên địa bàn thực hiện hiệu quả các văn bản, cơ chế chính sách liên quan đến CT MTQG XDNTM, đồng thời chỉ đạo các TCTD chủ động và ưu tiên nguồn vốn để đầu tư tín dụng đối với các xã XDNTM, đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển SXKD và tiêu dùng góp phần giúp các xã trên địa bàn hoàn thành 19 tiêu chí XDNTM.

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các TCTD tăng cường tiếp cận, làm việc với các chủ tàu đã được UBND tỉnh phê duyệt nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 15/8/2014 của Chính phủ. Đến thời điểm 30/11/2015, đã có 04 chủ tàu ký hợp đồng tín dụng với NH BIDV Hà Tĩnh với tổng hạn mức cho vay là 51,8 tỷ đồng, đến nay đã giải ngân được 7,6 tỷ đồng; 01 chủ tàu đã gửi hồ sơ đến NH Ngoại thương Bắc HT (NH đã thẩm định hồ sơ đang trình Hội sở do khoản vay vượt thẩm quyền của Chi nhánh). Tính đến 30/11/2015, UBND tỉnh đã phê duyệt 15 chủ tàu, các chủ tàu còn lại các Ngân hàng đã tiếp cận, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục và các chủ tàu đang hoàn thiện hồ sơ để tiếp cận với các Ngân hàng.

- Theo dõi tiến độ triển khai chương trình cho vay thí điểm phục vụ phát triển nông nghiệp theo Quyết định 1050/QĐ-NHNN của NHNN VN và chỉ đạo Ngân hàng Ngoại thương Hà Tĩnh chủ động hỗ trợ, tư vấn cho khách hàng về thủ tục, hồ sơ, tiến hành thẩm định, bố trí nguồn vốn và giải ngân kịp thời theo tiến độ thực hiện dự án, đẩy mạnh triển khai thực hiện chương trình trong thời gian tới. Chi nhánh NHTMCP Ngoại thương Hà Tĩnh đã giải ngân được 01 dự án (Dự án đầu tư xây dựng nhà máy chế biến súc sản Mitraco) trên tổng số 03 dự án của doanh nghiệp tham gia chương trình. DSCV lũy kế từ khi triển khai chương trình đến 30/11/2015 là 45.277 triệu đồng; Doanh số thu nợ lũy kế từ khi triển khai chương trình đến 30/11/2015: 5.263

triệu đồng; Dư nợ tại thời điểm 30/11/2015: 40.014 triệu đồng (trong đó dư nợ ngắn hạn: 4.749 triệu đồng và dư nợ trung dài hạn: 35.265 triệu đồng).

- Tiếp tục phối hợp với Liên minh HTX tỉnh tham gia các lớp tuyên truyền, tập huấn Nghị định 55/2015/NĐ-CP của Chính phủ, hồ sơ thủ tục vay vốn đến các HTX trên địa bàn (đã tổ chức tập huấn được 4 lớp với hơn 350 HTX tham dự).

- Hoàn thành báo cáo tổng kết 5 năm của Ngành NH Hà Tĩnh thực hiện phòng trào « Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới » gửi NHTW và đề cử đề nghị Thống đốc NHNN VN tăng Bằng khen cho Tập thể Chi nhánh, tập thể phòng TH&KSNB.

- Về công tác tài trợ đỡ đầu, an sinh XH: Trong tháng, NHCT HT đã hoàn thành và bàn giao 03 trạm y tế tại xã Sơn Lộc - huyện Can Lộc; TT Đức Thọ - huyện Đức Thọ, xã Cẩm Thạch - huyện Cẩm Xuyên và 01 trường THCS tại phường Trung Lương, TX Hồng Lĩnh với tổng giá trị 11,8 tỷ đồng. NHĐT&PT HT tài trợ 400 cây xanh cho TP Hà Tĩnh giá trị 1.930 triệu đồng và tài trợ Lễ kỷ niệm 250 năm ngày sinh đại thi hào Nguyễn Du 200 triệu đồng. Đang vận động các NHTM trên địa bàn ủng hộ 75 máy tính cho các trường học thuộc thành phố Hà Tĩnh trị giá 600 triệu đồng (dự kiến trao cuối tháng 12/2015).

- Thực hiện kịp thời và có chất lượng các báo cáo định kỳ và đột xuất gửi NHNN VN, UBND tỉnh, VPĐP NTM tỉnh và các sở ngành liên quan.

2. Kết quả cung ứng vốn tín dụng cho vay XDNTM đến 30/11/2015:

2.1. Kết quả cung ứng vốn tín dụng đối với 235 xã XDNTM trên địa bàn đến 30/11/2015:

Qua tổng hợp báo cáo của các NHTM, NHCSXH và các QTDNDCS, đến 30/11/2015 của 235 xã trên địa bàn tỉnh:

- 11 tháng đầu năm 2015: DSCV đạt 12.840,24 tỷ đồng, tăng 11,55% so với cùng kỳ năm trước, DSTN: 11.260,11 tỷ đồng, tăng 4,5% so với cùng kỳ năm trước.

- Dư nợ cho vay đối với 235 xã đến 30/11/2015 là 13.530,62 tỷ đồng (trong đó ngắn hạn: 6.818,85 tỷ đồng, trung dài hạn: 6.711,77 tỷ đồng), tăng 4,29% so với dư nợ cuối tháng trước và tăng 15,78% so với đầu năm, chiếm 89,15% dư nợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn của toàn địa bàn (Dư nợ cho vay lĩnh vực No&NT đến 30/11/2015 đạt 15.175 tỷ đồng, chiếm 58,25% tổng dư nợ toàn địa bàn, tăng 17,22% so đầu năm); tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,35% trong tổng dư nợ cho vay đối với 235 xã (tỷ lệ nợ xấu toàn địa bàn là 1,46%). Số khách hàng còn dư nợ: 236.108 (hộ dân: 236.109, doanh nghiệp: 460).

(Chi tiết tại biểu số 01, 02 đính kèm)

2.2. Kết quả cho vay hỗ trợ lãi suất từ nguồn vốn CTMTQG XDNTM (theo QĐ 26, 09 và 23 của UBND tỉnh) đến 30/11/2015:

- Trong tháng 11/2015: DSCV được HTLS đạt 93,67 tỷ đồng, số tiền lãi phải hỗ trợ 4,23 tỷ đồng với 816 lượt khách hàng được HTLS.

- 11 tháng đầu năm 2015: DSCV được HTLS đạt 1.066,27 tỷ đồng, số tiền lãi phải hỗ trợ 49,60 tỷ đồng với 8.374 lượt khách hàng được HTLS.

- Lũy kế từ 21/6/2012 (ngày QĐ 26 có hiệu lực) đến 30/11/2015: DSCV đạt 2.686,06 tỷ đồng, lũy kế số tiền lãi đã và sẽ hỗ trợ 115,35 tỷ đồng với 27.678 lượt khách hàng được HTLS (trong đó có 39 lượt doanh nghiệp, 101 lượt HTX, 82 lượt chủ trang trại và 27.456 lượt cá nhân, hộ gia đình).

- Dư nợ thời điểm 30/11/2015 đạt 1.420,90 tỷ đồng với 13.822 khách hàng còn dư nợ (trong đó: 10 DN, 25 HTX, 37 chủ trang trại, 13.750 cá nhân, hộ gia đình).

- Đến 30/11/2015 có 05 NHTM và 23 QTDND cho vay HTLS theo QĐ 23 gồm: NHNo&PTNT: dư nợ 1.184,32 tỷ đồng với 12.637 KH còn dư nợ; NHCT HT: dư nợ 22,54 tỷ đồng với 21 KH còn dư nợ; NHNT HT: dư nợ 48,50 tỷ đồng với 23 KH còn dư nợ; NH Á Châu: dư nợ 46,23 tỷ đồng với 94 KH còn dư nợ, NHNT BHT: dư nợ 20,70 tỷ đồng với 4 khách hàng còn dư nợ và các QTDNDCS: dư nợ 98,61 tỷ đồng với 1.043 khách hàng còn dư nợ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản, cơ chế chính sách nông thôn mới trong ngành Ngân hàng HT, Kế hoạch hành động của ngành ngân hàng Hà Tĩnh hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức XDNTM”. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền các cơ chế, chính sách liên quan đến XDNTM, hỗ trợ lãi suất trên các phương tiện truyền thông (Báo Hà Tĩnh, Đài phát thanh & Truyền hình tỉnh, trang website của NHNN tỉnh) để người dân nắm thông tin, chủ động trong quan hệ tín dụng với các TCTD.

2. Tiếp tục chỉ đạo các TCTD trên địa bàn đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện chính sách cho vay phát triển thủy sản theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP, chính sách cho vay thí điểm phục vụ phát triển nông nghiệp theo Quyết định 1050/2014/QĐ-NHNN, chính sách hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp theo Quyết định 68/2014/QĐ-TTg, Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn các chính sách hỗ trợ lãi suất của UBND tỉnh...

3. Tổng kết hoạt động ngành Ngân hàng năm 2015, triển khai nhiệm vụ năm 2016. Tổng kết phong trào thi đua năm 2015, phát động phong trào thi đua lập nhiều thành tích, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016 đã đề ra.

4. Đối với công tác tài trợ, đỡ đầu: Theo dõi tiến độ thực hiện các cam kết tài trợ, đỡ đầu đã ký giữa các NHTM và các xã XDNTM, đôn đốc các NHTM báo cáo kết quả tài trợ, đỡ đầu, từ thiện, an sinh XH về NHNN tỉnh để kịp thời tổng hợp báo cáo NHTW, UBND tỉnh và Văn phòng điều phối tỉnh. NHNN tỉnh làm đầu mối kêu gọi các TCTD trên địa bàn có những hoạt động an sinh xã hội thiết thực đối với người nghèo nhân dịp lễ tết.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình cho vay tại các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn và báo cáo đột xuất gửi NHNN VN, Ban Chỉ đạo CT MTQG XDNTM tỉnh đảm bảo đúng thời gian quy định và có chất lượng./b

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Đ/c Nguyễn Hồng Lĩnh – PCT UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc NHNN;
- Tổ Công tác XDNTM ngành NH;
- Lưu: VT, TH.



Lê Đức Tuấn

BÁO CÁO TÌNH HÌNH CHO VAY (THEO MỤC ĐÍCH, CHƯƠNG TRÌNH VAY)
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BẢN

Tháng 11/2015

(Kèm theo báo cáo số 842/NHNN-HTT4 ngày 14/12/2015 của Ngân hàng Nhà nước tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng, %, hộ dân, doanh nghiệp

Chi tiêu	Doanh số cho vay lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Tổng dư nợ	Dư nợ đến cuối tháng báo cáo		Ngân hạn	Trung, dài hạn	Dư nợ xấu (Nhóm 3-5)	Số khách hàng còn dư nợ	Hộ dân	Doanh nghiệp
				% +/- so với đầu năm	% +/- so cuối tháng trước						
				Trong đó:							
Tổng cho vay xây dựng NTM cho vay											
I phan theo mục đích, chương trình	12 840 244	11 260 116	13 530 629	15,78	4,29	6 818 852	6 711 777	47 865	235 649	460	
1 Cho vay hộ sản xuất kinh doanh	9 358 437	8 506 702	8 002 861	12,70	2,07	4 900 951	3 101 910	37 954	96 067	282	
2 Cho vay làm đường nông thôn	0	9 000	6 1211	0,00	0,00	. 28 757	32 454	0	0	18	
3 Cho vay xây dựng hệ thống thủy lợi	0	0	38 832	0,00	0,00	22 306	16 526	0	0	8	
4 Cho vay xây dựng hệ thống trạm điện	0	0	6 628	0,00	0,00	6 628	0	0	0	0	
5 Cho vay xây dựng chợ nông thôn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
6 Cho vay xây dựng nhà ở	1 338 424	1 213 524	1 351 729	8,55	-0,05	773 136	578 593	3 845	30 376	41	
7 Cho vay hộ nghèo	126 653	246 968	511 245	-32,58	2,38	146	511 099	1 660	24 129	0	
8 Cho vay nước sạch và VSMTNT	149 786	62 976	366 110	31,07	-12,72	20	366 090	136	30 615	0	
9 Cho vay khác	1 866 944	1 220 946	3 192 013	45,38	15,83	1 086 908	2 105 105	4 276	54 462	102	
II Tổng cho vay chung toàn địa bàn	42 895 973	39 375 489	26 050 959	15,63	1,22	14 938 667	11 112 292	379 615			

LẬP BIỂU

KIỂM SOÁT

Hà Tĩnh - Ngày 14 tháng 12 năm 2015

Bùi Hồng Thùy Linh

Bùi Thị Huệ



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
CHI NHÁNH TỈNH HÀ TĨNH

Biểu số 02

BÁO CÁO TỈNH HÌNH CHO VAY XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN

(PHÂN THEO NHÓM XÃ VỀ ĐÍCH HÀNG NĂM)

Tháng 11 Năm 2015

(Kèm theo báo cáo số 842-/NHNH-HT/4 ngày 14/12/2015 của Ngân hàng Nhà nước tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng, hộ dân, doanh nghiệp

Số khách hàng còn dư nợ

Theo nhóm xã cấp	Doanh số cho vay lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Dư nợ đến cuối tháng		Dư nợ xấu (Nhóm 3-5)	Hộ dân	Doanh nghiệp			
			Trong đó:							
			Tổng dư nợ	Ngân hạn						
I. Các xã đã được UBND tỉnh công nhận về điều, tuy kế đến cuối năm 2014										
1. Xã Tùng Ánh (Đức Thọ) (2013)	1 406 737	1 176 246	1 586 592	846 139	740 453	7 330	26 142			
2. Xã Thiên Lộc (Can Lộc) (2013)	60 776	54 144	62 401	27 813	34 588	15	964			
3. Xã Thuận Lộc (TX. Hồng Lĩnh) (2013)	69 632	50 935	76 307	40 573	35 734	5	1 367			
4. Xã Thạch Hạ (TP. Hà Tĩnh) (2013)	15 837	13 315	31 096	6 125	24 971	185	1 147			
5. Xã Cẩm Bình (Cẩm Xuyên) (2013)	97 024	53 284	90 423	69 989	20 434	149	860			
6. Xã Thạch Châu (Lộc Hà) (2013)	91 654	74 933	101 895	70 604	31 291	269	1 961			
7. Xã Ký Tân (Ký Anh) (2013)	98 437	83 115	102 046	52 393	49 653	79	1 223			
8. Xã Ký Trung (Ký Anh) (2014)	142 502	110 962	91 918	54 960	36 958	1 740	1 405			
9. Xã Kỳ Phương (Ký Anh) (2014)	12 728	12 434	25 835	12 099	13 736	-	414			
10. Xã Thạch Môn (TP. Hà Tĩnh) (2014)	32 120	32 321	56 643	29 787	26 856	25	553			
11. Xã Xuân Mỹ (Nghi Xuân) (2014)	40 870	30 477	36 872	28 044	8 828	156	520			
12. Xã Xuân Viên (Nghi Xuân) (2014)	27 720	25 660	38 291	15 331	22 960	256	669			
13. Xã Thạch Bảng (Lộc Hà) (2014)	26 409	26 321	42 810	13 339	29 471	347	828			
14. Xã Hương Minh (Vũ Quang) (2014)	178 091	135 525	184 224	115 926	68 298	72	1 756			
15. Xã Sơn Châu (Hương Sơn) (2014)	36 372	32 866	32 104	9 098	23 006	60	573			
16. Xã Sơn Kim I (Hương Sơn) (2014)	116 536	143 878	110 707	75 136	35 571	2 964	1 144			
17. Xã Khánh Lộc (Can Lộc) (2014)	18 304	13 033	39 180	11 838	27 342	125	910			
18. Xã Thành Lộc (Can Lộc) (2014)	14 049	13 590	30 906	6 857	24 049	7	934			
19. Xã Thạch Tân (Thạch Hà) (2014)	49 239	23 422	57 991	24 749	33 242	347	1 041			
20. Xã Thạch Long (Thạch Hà) (2014)	21 999	8 108	36 129	13 045	23 084	4	801			
21. Xã Hương Trà (Hương Khê) (2014)	7 138	11 115	29 988	12 212	17 776	25	790			
22. Xã Gia Phố (Hương Khê) (2014)	9 969	15 871	35 114	17 289	17 825	67	1 251			
23. Xã Cẩm Thành (Cẩm Xuyên) (2014)	121 224	97 047	135 558	90 415	45 143	105	2 263			

Theo nhóm xã	Doanh số cho vay lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Đến cuối tháng				Số khách hàng còn dư nợ	
			Trong đó:		Ngắn hạn	Trung, dài hạn		
			Tổng dư nợ	Nhóm 3-5)				
24. Xã Cẩm Thắng (Cẩm Xuyên) (2014)	27 398	24 090	30 961	13 115	17 846	105	762	
25. Xã Trường Sơn (Đức Thọ) (2014)	57 889	48 704	56 929	25 164	31 765	-	763	
26. Xã Yên Hồ (Đức Thọ) (2014)	20 074	29 501	24 721	7 265	17 456	168	546	
II. Các xã đăng ký về đích năm 2015	1 192 936	1 042 677	1 535 374	861 685	673 689	6 483	23 861	
1. Xã Kỳ Bắc (Kỳ Anh)	64 066	40 512	120 141	67 257	52 884	1 651	1 046	
2. Xã Kỳ Đồng (Kỳ Anh).	29 235	25 057	39 157	16 048	23 109	8	953	
3. Xã Kỳ Thủ (Kỳ Anh)	44 931	43 875	45 008	27 065	17 943	29	725	
4. Xã Xuân Thành (Nghi Xuân)	37 910	34 423	65 351	19 444	45 907	439	1 113	
5. Xã Xuân Phỗ (Nghi Xuân)	33 161	29 968	44 355	18 204	26 151	276	741	
6. Xã Ích Hậu (Lộc Hà)	30 251	23 639	42 450	11 303	31 147	247	1 252	
7. Xã Quang Lộc (Can Lộc)	20 020	23 166	36 342	7 106	29 236	35	1 016	
8. Xã Thường Ngà (Can Lộc)	16 728	19 829	30 907	5 572	25 335	26	821	
9. Xã Cẩm Yên (Cẩm Xuyên)	61 121	51 895	58 415	32 187	26 228	111	1 565	
10. Xã Cẩm Lạc (Cẩm Xuyên)	51 386	42 110	62 840	23 242	39 598	409	1 463	
11. Xã Cẩm Nam (Cẩm Xuyên)	21 393	15 353	30 581	14 108	16 473	139	914	
12. Xã Cẩm Quang (Cẩm Xuyên)	42 615	36 208	68 157	34 983	33 174	193	1 402	
13. Xã Sơn Bằng (Hương Sơn)	8 096	7 847	15 937	2 480	13 457	33	463	
14. Xã Sơn Tây (Hương Sơn)	331 598	355 543	342 849	291 898	50 951	2 175	1 193	
15. Xã Sơn Phú (Hương Sơn)	15 822	14 871	17 166	2 763	14 403	120	418	
16. Xã Đức Lạng (Đức Thọ)	25 598	23 718	30 441	3 444	26 997	-	624	
17. Xã Trung Lễ (Đức Thọ)	71 857	63 873	46 768	33 314	13 454	5	869	
18. Xã Thái Yên (Đức Thọ)	120 972	83 234	123 243	107 486	15 757	-	1 044	
19. Xã Phù Việt (Thạch Hà)	34 926	21 385	41 314	24 808	16 506	15	702	
20. Xã Tượng Sơn (Thạch Hà)	13 416	8 484	24 094	4 742	19 352	45	678	
21. Xã Thạch Văn (Thạch Hà)	26 327	13 196	61 670	35 819	25 851	-	891	
22. Xã Thạch Bình (TP.Hà Tĩnh)	47 752	29 766	51 208	27 850	23 358	15	670	
23. Xã Ân Phú (Vũ Quang)	7 039	6 841	10 026	1 086	8 940	65	317	
24. Xã Đức Lĩnh (Vũ Quang)	15 753	13 114	37 151	3 495	33 656	140	1 036	
25. Xã Phú Phong (Hương Khê)	10 139	6 848	48 377	29 833	18 544	195	787	
26. Xã Phúc Trạch (Hương Khê)	10 825	7 922	41 426	16 148	25 278	112	1 158	
III. Các xã còn lại của tỉnh								
<i>(Tổng số xã – mục I – mục II)</i>	10 240 571	9 041 193	10 408 663	5 111 028	5 297 635	34 052	185 646	
I-Huyện Kỳ Anh	1 116 805	1 001 935	1 139 302	582 920	556 382	5 597	19 472	

Theo nhóm xã	Doanh số cho vay lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Đư nợ đến cuối tháng		Số khách hàng còn dư nợ			
			Trong đó:					
			Ngân hạn	Trung, dài hạn				
2-Huyện Cẩm Xuyên	1 221 134	705 940	1 352 745	744 001	608 745	3 198	22 803	8
3-Huyện Thạch Hà	594 405	533 009	774 506	327 784	446 722	3 349	20 298	5
4-Huyện Can Lộc	541 293	481 648	730 224	287 503	442 721	1 245	18 493	12
5-Huyện Lộc Hà	774 944	690 168	824 357	450 319	374 038	1 650	14 243	9
6-Huyện Nghi Xuân	853 353	847 547	781 682	420 797	360 884	2 389	12 621	10
7-Huyện Đức Thọ	624 379	770 700	541 192	197 971	343 221	1 061	14 500	15
8-Huyện Hương Khê	851 486	799 069	891 463	417 092	474 371	1 821	17 281	8
9-Huyện Hương Sơn	728 385	698 866	815 596	269 232	546 364	2 962	20 870	14
10-Huyện Vũ Quang	188 803	196 706	197 927	37 940	159 987	908	4 730	9
11-TP. Hà Tĩnh	1 407 343	1 082 501	1 217 149	720 641	496 508	5 734	6 850	172
12-TX. Hồng Lĩnh	410 947	391 962	313 577	195 269	118 308	788	2 029	44
13-TX Kỳ Anh	927 294	841 142	828 942	459 558	369 384	3 350	11 456	40
Tổng cộng cho vay 235 xã xây dựng NTM	12 840 244	11 260 116	13 530 629	6 818 852	6 711 777	47 865	235 649	460

LẬP BIỂU

KIỂM SOÁT

Võ Văn

Th



Hà Tĩnh ngày 14 tháng 12 năm 2015

Bùi Hồng Thùy Linh

Bùi Thị Huệ

Kết thúc